

Số: /KH - UBND

Cẩm Ngọc, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ Đông Xuân năm 2022 - 2023**

I. Những thuận lợi và khó khăn:

1. Thuận lợi

Ngành trồng trọt tiếp tục được quan tâm của cấp ủy, Chính quyền các cấp, doanh nghiệp; nhiều cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất tiếp tục được ban hành, tạo động lực cho phát triển.

Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 cơ bản hoàn chỉnh là cơ sở để các cấp, các ngành, các địa phương cùng bà con nông dân và doanh nghiệp phấn đấu đạt kết quả cao nhất trong phát triển kinh tế - xã hội trong đó có lĩnh vực sản xuất trồng trọt.

Khoa học kỹ thuật, đặc biệt là ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất, cùng với hạ tầng ngày càng được hoàn thiện giúp cho sản xuất đạt hiệu quả cao hơn. Công tác quản lý giống, phân bón, thuốc BVTV và đảm bảo an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành ngày càng đi vào nề nếp.

2. Khó khăn

Thiên tai, biến đổi khí hậu, sâu bệnh tiềm ẩn nguy cơ khó lường, phát sinh trái quy luật trong khi năng lực ứng dụng khoa học công nghệ còn nhiều hạn chế, là những yếu tố không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.

Dịch bệnh, chiến tranh giữa 1 số nước trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng lớn đến sản xuất trồng trọt; nhất là việc đảm bảo nguồn cung ứng vật tư hàng hóa, lưu thông nông sản, bảo vệ sức khỏe người lao động, mở cửa thị trường;

Giá các loại vật tư phân bón, giá xăng dầu, giá công lao động tăng cao dẫn đến chi phí sản xuất lớn trong khi đó giá nông sản không ổn định. Mặt khác việc tiêu thụ nông sản chủ yếu vẫn thông qua tư thương, liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm theo hợp đồng với các doanh nghiệp lớn, các HTX còn ít và chưa thực sự bền vững.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Tập trung chỉ đạo:

- Trước tình hình thời tiết và những khó khăn trong quá trình sản xuất cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền, đề ra những giải pháp thật cụ thể, tổ chức thực hiện chặt chẽ phấn đấu hoàn thành mục tiêu đã đề ra cao nhất.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, bố trí lại các loại cây trồng có giá trị cao gắn với tiêu thụ sản phẩm theo hướng tập trung

như: Cây mía nguyên liệu, cây ngô TACN và kế hoạch sản xuất vùng lúa thâm canh, năng suất hiệu quả cao.

- Phân đầu gieo trồng cây các vụ trong năm với diện tích cao nhất. Các thôn căn cứ vào lịch thời vụ gieo trồng của UBND xã điều chỉnh theo quy hoạch của từng vùng để bố trí gieo trồng các loại cây trồng theo khung lịch thời vụ cho phép.

- Khuyến khích nhân dân mở rộng quy mô tích tụ ruộng đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, hình thành các vùng sản xuất tập trung, hướng đến sản xuất theo mô hình liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

2. Xây dựng kế hoạch sản xuất:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng thôn, các thôn xây dựng kế hoạch sản xuất vụ chiêm xuân cho phù hợp với từng chân đất, loại giống, từng loại cây trồng để đạt được năng suất cao nhất.

3. Làm đất và phân bón:

Thực hiện việc làm đất đảm bảo kỹ thuật; đối với cây lúa vụ chiêm xuân chủ yếu làm đất ải. Đối với các cây trồng khác tùy theo từng chân đất, loại cây trồng để làm đất đảm bảo kỹ thuật cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Đưa cơ giới hóa vào sản xuất từ khâu làm đất, rút ngắn được thời gian và tăng hiệu quả về ngày công lao động.

Thực hiện việc bón phân cho cây trồng phải tuân theo quy trình hướng dẫn và khuyến cáo của nhà sản xuất và các cơ quan chuyên môn.

4. Bố trí giống, cơ cấu giống:

Bố trí cơ cấu giống và thời vụ có ý nghĩa quan trọng và quyết định đến năng suất, sản lượng và chất lượng, giá trị cây trồng.

5. Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh

Làm ải, ngâm dầm tối đa diện tích đất không gieo trồng vụ Đông; những diện tích làm vụ Đông phải thu hoạch và vệ sinh đồng ruộng sạch sẽ trước khi làm đất gieo trồng vụ Đông Xuân.

Không gieo trồng, chăm sóc bón phân trong những ngày có nhiệt độ dưới 16 °C; che phủ ni lông 100% cho mạ vụ Xuân; bón phân cân đối theo phương châm nặng đầu, nhẹ cuối, bón tập trung; tăng cường sử dụng vôi bột cải tạo đất và sử dụng phân hữu cơ và phân NPK tổng hợp chuyên dùng cho cây trồng theo khuyến cáo của các đơn vị sản xuất kinh doanh có thương hiệu uy tín như: Tiến Nông, Lâm Thao, Bình Điền, Phúc Thịnh, Long Điền...

Ứng dụng tốt các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất: cấy hiệu ứng hàng rộng hàng hẹp; áp dụng quản lý dinh dưỡng, quản lý dịch hại tổng hợp, sử dụng phân viên dúi sâu cho các vùng không chủ động nước tưới, vùng chủ động nước tưới thực hiện quy trình rút nước lộ ruộng (nông lộ phơi), che phủ ni lông, màng hữu cơ trên các loại cây rau màu, cây lạc; thực hiện tốt việc phơi sấy, bảo quản để đảm bảo chất lượng nông sản.

6. Công tác Phòng trừ sâu bệnh:

Ngoài việc thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh để cây trồng chống chịu với điều kiện ngoại cảnh và sinh trưởng tốt, cần quan tâm đặc biệt việc phòng chống các

đối tượng sâu bệnh. Vụ Đông Xuân là vụ có nhiều đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại. Việc phòng trừ sâu bệnh trước hết phải làm tốt công tác dự tính dự báo, phát hiện và khoanh vùng phòng trừ kịp thời, không để lây lan thành dịch, UBND huyện, Trung tâm DVNN phối hợp với các xã, thị trấn giám sát chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh, sinh vật gây hại và hướng dẫn biện pháp phòng trừ một cách cụ thể, tuy nhiên để chủ động các địa phương cần lưu ý một số đối tượng sau:

*** Đối với vụ đông xuân 2022 - 2023:**

Đưa các giống cây trồng có tiềm năng, năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu sâu bệnh khá, để đưa vào sản xuất.

- Cây lúa:

+ Nhóm lúa lai: Thái Xuyên 111, MHC2, CT16, SYN98...

+ Nhóm lúa thuần: Bắc Thịnh, Bắc xuyên, TBR225, DQ11, Thiên ưu 8, Q5, Nếp...

- Cây ngô: Tập trung đưa các giống ngô chủ lực như: PSC 747; CP111; CP511, NK 4300BT/GT...Khuyến cáo nhân dân dùng các giống ngô biến đổi gen có tên cuối cùng có đuôi (BT/Gt hoặc đuôi S) Giống trồng chịu tốt với sâu keo mùa thu như : NK4300BT/GT,NK66BT/GT,DK9955S,DK6919S.

- Cây rau màu: Căn cứ điều kiện đất đai, nhu cầu và kinh nghiệm sản xuất để lựa chọn các đối tượng gieo trồng cho phù hợp.

4. Thời vụ:

Vụ Xuân năm 2023 “nhuận 2 tháng Hai âm lịch” dự báo rét xuất hiện sớm và kết thúc muộn; nắng nóng, gió Tây Nam dự báo xuất hiện từ trung tuần tháng 5 dương lịch. Trong điều kiện đó thời vụ gieo trồng của Thanh Hoá sẽ rất eo hẹp.

Quan điểm chỉ đạo sản xuất vụ Xuân phải là vụ cho năng suất, sản lượng cao và an toàn; đồng thời, cơ cấu thời vụ của Vụ Xuân phải phù hợp để tạo quỹ đất, thời gian cho sản xuất vụ Mùa và vụ Đông. Vì vậy Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị các địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

***Về cơ cấu thời vụ:** Trên cây lúa: tập trung tăng tối đa diện tích trà lúa Xuân muộn, hạn chế thấp nhất diện tích gieo cấy trà Xuân sớm và chính vụ; trên cây ngô, lạc, mía, sắn trồng mới tiến hành gieo trồng từ trước tiết Lập Xuân khoảng 5 ngày (Lập xuân vào ngày 04/2/2023), các loại rau, củ, quả bố trí thời vụ theo thời gian sinh trưởng của từng loại; các loại cây ăn quả lâu năm kết thúc trồng mới trước 30/4/2023. Vì vậy phải bố trí cơ cấu giống và thời vụ khoa học, phù hợp với điều kiện sản xuất và tập quán canh tác của từng địa phương; cụ thể như sau:

+ Cây Lúa: Cơ cấu các giống chủ lực như sau: Giống lúa lai: Thái Xuyên 111, MHC2, CT16, Thực Hưng 6, Thụy Hương 308...; Giống lúa thuần: TBR225, TBR45, Đài Thơm 8, Bắc Thơm 7, VNR 20, Khang dân đột biến, Q5, Hà Phát 3,...Giống lúa nếp các loại: A sào, Nếp hạt cau...

*** Thời gian giải phóng đất mạ: Từ ngày 10/01 – 15/01/2023.**

*** Thời gian gieo mạ: Từ ngày 15/01 – 20/01/2023.**

(Cơ cấu giống đã kèm theo PA số 08/PA-UBND; ngày 01/12/2022)

+ Cây ngô: Đất chuyên màu, đất bãi ven sông, đất lúa khó tưới chuyên trồng ngô:PSC747, PSC102, CP3Q, CP111, CP333,NK4300BT/GT, NK4300, NK66BT/GT, DK6818,DK9955S, DK6919S; ngô nếp: HN68, HN88, HN90; Đất đồi thấp sử dụng các giống PSC747, K4300, PSC102, CP511, CP333, CP111, NK4300BT/GT, CP501S...

* Khuyến cáo nhân dân dùng giống Ngô biến đổi Gen có tên cuối cùng có đuôi (BT/Gt hoặc đuôi S) chống chịu tốt với sâu keo mùa Thu như: NK4300BT/GT, NK66BT/GT, DK9955S, DK6919S.

+ Cây lạc: Đất chuyên màu ven biển, đất bãi các giống: L14, L18, L23, L26, T25,...

+ Cây rau màu: lựa chọn các giống cây trồng thích hợp với từng vùng, từng địa phương, có thị trường tiêu thụ để mở rộng diện tích như ớt, bí xanh, rau an toàn, hoa, cây thức ăn gia súc, hành tỏi ... đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc bố trí các cây màu trên đất trồng lúa được chuyển đổi. Những nơi khó khăn về nước tưới cần tranh thủ thời tiết có mưa, đất đủ ẩm để gieo trồng, chăm sóc và linh hoạt các hình thức tưới có hiệu quả cho cây trồng. *(Cơ cấu và thời vụ các giống cây trồng chủ lực có lịch gieo trồng kèm theo)*

5. Nâng cao chất lượng các dịch vụ nông nghiệp:

a. Thủy lợi:

Tập trung ra quân làm thủy lợi mùa khô năm 2022 – 2023 từ 25/12/2022 đến 10/1/2023.

HTX dịch vụ có trách nhiệm ký hợp đồng thật cụ thể về diện tích tưới, thời gian tưới, theo thời kỳ sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

Đối với các trạm bơm, hồ đập do HTX quản lý phải chủ động kiểm tra, sửa chữa, tích nước, nạo vét bê hút, đề chủ động trong khâu dịch vụ tưới.

b. Cung ứng giống:

UBND xã giao cho HTX dịch vụ nông nghiệp chịu trách nhiệm liên hệ với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Cẩm Thủy và các cơ sở giống có uy tín, trách nhiệm về cung ứng giống các loại cây trồng, thông báo giá, chủng loại giống theo cơ cấu quy định, cho bà con nông dân của xã. Trên cơ sở nhu cầu giống của nhân dân, cân đối với diện tích của toàn xã để có kế hoạch cung ứng giống kịp thời.

c. Phòng trừ sâu bệnh:

Ngoài việc thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh để cây trồng chống chịu với điều kiện ngoại cảnh và sinh trưởng tốt, cần quan tâm đặc biệt việc phòng chống các đối tượng sâu bệnh. Vụ Đông Xuân là vụ có nhiều đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại. Việc phòng trừ sâu bệnh trước hết phải làm tốt công tác dự tính dự báo, phát hiện và khoanh vùng phòng trừ kịp thời, không để lây lan thành dịch, Cán bộ khuyến nông, HTX dịch vụ phối hợp với trưởng thôn giám sát chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh, sinh vật gây

hại và hướng dẫn biện pháp phòng trừ một cách cụ thể, tuy nhiên để chủ động các thôn cần lưu ý một số đối tượng sau:

+ *Cây lúa*: Bệnh lùn sọc đen phương Nam khả năng sẽ phát sinh sớm và gây hại cho đến cuối vụ đặc biệt là ở những nơi đã bị nhiễm bệnh trước đây; Bệnh đạo ôn lá và cổ bông sẽ xuất hiện sớm từ cuối tháng 2 tiếp tục phát triển và gây hại đến tháng 4, sang tháng 5 bệnh phát triển lên cổ bông làm giảm năng suất lúa. Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn sẽ xuất hiện và gây hại nặng vào giữa tháng 4 sau những đợt mưa kéo dài; Bệnh khô vằn xuất hiện và gây hại sớm trên tất cả các giống, hại mạnh từ cuối đẻ nhánh đến giai đoạn làm đòng trở bông vào cuối tháng 3 đầu tháng 4; Bệnh đen lép hạt xuất hiện vào giai đoạn trở bông đến thu hoạch. Bọ trĩ, ruồi đục nõn sẽ gây hại từ giai đoạn mạ cho đến kết thúc đẻ nhánh từ đầu tháng 2 đến trung cuối tháng 3; sâu cuốn lá nhỏ dự báo lúa 1 gây hại trên mạ và lúa mới cấy vào tháng 2, tháng 3; Lúa 2 sẽ xuất hiện vào cuối tháng 3 đầu tháng 4 sâu non gây hại trên lúa xuân sớm giai đoạn đứng cái làm đòng, đây là lúa sâu dự kiến có mật độ cao và gây hại trên diện rộng. Lúa 3 sẽ phát sinh trên lúa xuân muộn với mật độ và tỷ lệ hại cao hơn lúa 2. Sâu đục thân 2 chấu lúa 2 sẽ gây bông bạc cho các trà lúa xuân chính vụ và lúa xuân muộn giữa tháng 4 sang đầu tháng 5; Rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 2 sẽ xuất hiện vào đầu đến giữa tháng 3 và tích lũy mật độ; lúa 3 có thể gây cháy cục bộ vào trung tuần tháng 4 đầu tháng 5.

+ *Cây Ngô*: Sâu keo mùa thu sẽ phát sinh gây hại tất cả các giai đoạn sinh trưởng của cây nhưng hại mạnh nhất là giai đoạn cây ngô từ 3 - 6 lá đến giai đoạn ngô xoắn nõn-loa kèn nhất là ngô bãi ven sông, đất cát pha thịt nhẹ. Bệnh lùn sọc đen phương Nam có khả năng xuất hiện gây hại giai đoạn ngô từ 1,5 lá đến 7-8 lá, trên các giống ngô ngọt, ngô bao tử. Sâu xám sẽ phát sinh sớm và gây hại giai đoạn cây con, sâu ăn lá, sâu đục thân sẽ phát sinh gây hại mạnh từ giai đoạn 6-9 lá. Rệp cò, sâu đục bắp cũng xuất hiện và gây hại vào cuối vụ.

+ *Cây Lạc*: Bệnh lở cổ rễ héo xanh, héo gốc mốc trắng, đốm lá, gỉ sắt, bệnh héo vàng và bệnh thối tia, thối củ sẽ phát sinh gây hại trong suốt quá trình sinh trưởng của cây lạc. Các loại sâu hại như: sâu xanh, sâu khoang, sâu cuốn lá lạc là các đối tượng cần chú ý quan tâm vì các đối tượng này có thể phát sinh sớm với mật độ cao và gây hại trên diện rộng.

+ *Cây sắn*: Bệnh khảm lá sắn hiện nay đã xuất hiện gây hại trên giống HLS11, KM140... vì thế trong năm tới dự báo sẽ lây lan gây hại ngay ở giai đoạn cây con, đặc biệt trên những vùng hiện nay đã xuất hiện bệnh nếu không được tiêu hủy triệt để hoặc luân chuyển trồng cây khác.

+ *Chuột gây hại*: Là đối tượng gây hại quanh năm và mức độ gây hại ngày càng gia tăng qua các năm, vụ Đông Xuân chuột sẽ gây hại ngay từ đầu vụ và suốt trong quá trình sinh trưởng của cây trồng đặc biệt là vào cuối tháng 3 đầu tháng 4, nhân dân cần tập trung diệt chuột theo vùng và nên ra quân đồng loạt để đạt được hiệu quả cao.

6. Tổ chức thực hiện:

Các thôn xây dựng phương án sản xuất của thôn mình, bố trí quy vùng cho từng loại giống hợp lý tham mưu cho Chi ủy, chi bộ, có Nghị quyết để lãnh đạo, triển khai thật cụ thể để nhân dân bàn và thực hiện đặc biệt lưu ý tới kế hoạch chuyển đổi cây trồng.

Kiên toàn lại ban chỉ đạo sản xuất từ xã đến các thôn, phân công cụ thể từng thành viên phụ trách đến thôn và các nhóm hộ.

Các ban ngành đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến từng hội viên của mình về kế hoạch sản xuất.

Các ngành trên xã, các đơn vị thôn có kế hoạch đề xuất tham mưu kịp thời các giải pháp sát tình hình thực tế của từng đơn vị và ngành mình phụ trách cho ban chỉ đạo xã trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện để đảm bảo chỉ đạo thắng lợi sản xuất vụ đông xuân năm 2022-2023.

Trên đây là một số biện pháp chủ yếu về thực hiện nhiệm vụ phương án sản xuất vụ Đông xuân, đề nghị các ban ngành và các đơn vị thôn tăng cường công tác chỉ đạo, vận động nhân dân tích cực tham gia sản xuất đạt kết quả cao nhất./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT huyện(để B/c);
- Đảng ủy, HĐND(để B/c);
- Ban chỉ đạo xã(để chỉ đạo);
- 7 thôn(để thực hiện);
- Lưu VP; NN.

TM ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Đăng Quyền